

**CHỦ TỊCH NƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 386 /QĐ-CTN

Hà Nội, ngày 25 tháng 02 năm 2013

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc truy tặng Huân chương, Huy chương Kháng chiến

BAN THI ĐUA KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG

**CÔNG VĂN ĐẾN**

Số: 358

Ngày 01 tháng 3 năm 2013

**CHỦ TỊCH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Căn cứ Điều 103 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng;

Xét đề nghị của Thủ tướng Chính phủ tại Tờ trình số: 81/TTr - TTg ngày 09 tháng 01 năm 2013,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1. Truy tặng:**

- 05 Huân chương Kháng chiến hạng nhất;
- 08 Huân chương Kháng chiến hạng nhì;
- 13 Huân chương Kháng chiến hạng ba;
- 07 Huy chương Kháng chiến hạng nhất;
- 02 Huy chương Kháng chiến hạng nhì,

Cho 35 cá nhân thuộc tỉnh Hà Nam (có danh sách kèm theo),

*Đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Thủ tướng Chính phủ, Chủ nhiệm Văn phòng Chủ tịch nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

**KT. CHỦ TỊCH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

*Nơi nhận:*

- Chính phủ;
- Chủ nhiệm VPCTN;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- Lưu: VT, Vụ ĐKT (02).



Nguyễn Thị Doan



**DANH SÁCH CÁC CÁ NHÂN ĐƯỢC TRUY TẶNG HUÂN CHƯƠNG, HUY CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 386/QĐ-CTN ngày 25 tháng 02 năm 2013 của Chủ tịch nước)

**I. HUÂN CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN HẠNG NHẤT**

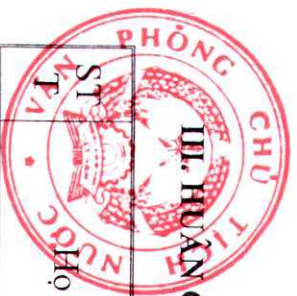
ST T	Họ và tên	Chính quán	Chức danh được tính khen	Thâm niên xét thưởng đã quy đổi			Ghi chú
				Năm	Tháng	Ngày	
1	Ông Hoàng Văn Sông	Xã Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	20	9		
2	Ông Phan Văn Công	Xã Khả Phong, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Cán bộ Ban nghiên cứu lịch sử đảng tỉnh	20	8	0	
3	Ông Vũ Văn Lợi	Xã Khả Phong, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	20	3	22	
4	Liệt sỹ Đinh Quang Vinh	Xã Khả Phong, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	20	9	10	Không còn BTQGC, căn cứ Giấy báo Tử là Liệt sỹ do Thiếu tướng Phó tư lệnh Quân khu 2, Lê Thuỷ ký ngày 01 tháng 10 năm 1984
5	Ông Phạm Hữu Cơ	Xã Khả Phong, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Cán bộ	20	2	0	✓





**II. HƯỞNG CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN HẠNG NHÌ**


ST T	Họ và tên	Chính quán	Chức danh được tính khen	Thâm niên xét thưởng đã quy đổi			Ghi chú
				Năm	Tháng	Ngày	
1	Ông Bùi Văn Thống	Xã Sông Lô, thành phố Việt Trì, tỉnh Vĩnh Phúc	Bộ đội + Công nhân	16	5	7	
2	Ông Trần Xuân Ân	Xã Xuân Khê, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	17	3	15	
3	Ông Trần Bá Cẩn	Xã Hoà Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Bộ đội; Công nhân	15	8	15	
4	Liệt sĩ Lê Văn Lập	Xã Đông Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	11	9	0	Bảng TQGC: GH322bm
5	Ông Nguyễn Thành Bản	Xã Nguyễn Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	14	10	15	
6	Ông Trương Văn Côm	Xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Cán bộ	19	3	0	
7	Ông Đinh Văn Quỳnh	Xã Khả Phong, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Phó Ban tài chính xã	19	5	27	Kèm theo Lý lịch Đảng
8	Ông Nguyễn Dũng Sách	Xã Tượng Lĩnh, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	16	4	0	<b>1</b>



### III. HUÂN CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN HẠNG BA

STT	Họ và tên	Chính quán	Chức danh được tính khen	Thâm niên xét thưởng đã quy đổi			Ghi chú
				Năm	Tháng	Ngày	
1	Liệt sỹ Lại Văn Vòn	Xã Liêm Chung, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Bộ đội		9		Bảng TQGC: RB 424b
2	Liệt sỹ Phạm Đức Cẩn	Xã Lam Hạ, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	02	01		Bảng TQGC: TD 283b
3	Ông Nguyễn Văn Chữ	Xã Trinh Xá, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam	Công nhân, bộ đội	14	7		
4	Ông Đào Trọng Lương	Xã Mộc Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Quyền Chủ tịch quỹ tín dụng	11	02	3	
5	Ông Nguyễn Xuân Mai	Xã Mộc Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	11	0	07	
6	Liệt sỹ Trần Đăng Phúc	Xã Dội Sơn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	3	6		Bảng TQGC: UG 501/CL
7	Ông Trần Hữu Hoà	Xã Hoà Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	14	2	22	
8	Ông Phùng Xuân Cẩn	Xã Bắc Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	11	5	7	
9	Ông Nguyễn Văn Tăng	Xã Khả Phong, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	12	2	0	
10	Ông Đinh Xuân Ngần	Xã Khả Phong, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	11	5	0	





11	Ông Trương Văn Lan	Xã Văn Xá, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Đội trưởng SX HTXNN	13	9	0	Kèm theo Lý lịch Đảng viên
12	Ông Lái Vi Chi	Xã Thanh Hà, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	11	4		
13	Ông Hoàng Ngọc Quỳnh	Xã Lê Hồ, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Phụ trách địa chính xã	13	11	0	Kèm theo Lý lịch Đảng Huân Nhì chuyển xuống (STT 09)

#### IV. HUY CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN HẠNG NHẤT

ST T	Họ và tên	Chính quán	Chức danh được tính khen	Thâm niên xét thưởng đã quy đổi			Ghi chú
				Năm	Tháng	Ngày	
1	Ông Nguyễn Vĩnh Phúc	Xã Tiên Hiệp, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	08	09	0	
2	Ông Vũ Văn Quầy	Xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	Bộ đội, Công nhân	9	6	0	
3	Ông Nguyễn Đại Lang	Xã Đông Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	9	8	0	
4	Ông Nguyễn Văn Hàm	Xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	8	11	0	
5	Ông Lê Hữu Triều	Xã Nhân Bình, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Bộ đội, Công nhân	8	1	15	
6	Ông Nguyễn Văn Thịnh	Xã Chính Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	7	7	7	
7	Ông Vũ Ngọc Tân	Xã Tiến Thắng, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	7	0	15	Huy nhì chuyển lên STT: 03



**VĂN HUY CHƯƠNG KHÁNG CHIẾN HẠNG NHÌ**

ST T	Họ và tên	Chính quán	Chức danh được tính khen	Thâm niên xét thưởng đã quy đổi			Ghi chú
				Năm	Tháng	Ngày	
1	Ông Trần Văn Gói	Xã Nhân Thịnh, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	6	3	0	
2	Ông Trần Văn Tế	Xã Tiến Thắng, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	Bộ đội	5	7	25	

✓